

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi Học kỳ 2 Năm học 10-11
Mã MH 210302
Nhóm - tổ 01 -
Tiết thi
Mã số CB 0.9808

Tỉ lệ đánh giá: 100%

MÔN HỌC Thực tập tốt nghiệp

Số tín chỉ 3

Ngày thi / / Phòng thi

CBGD chính Chờ Phân Công CBGD

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20600091	Nguyễn Hoàng Ân			8,5	Tám rưỡi	
2	20500189	Dương Thanh Bình					vắng
3	20704068	Hoàng Thiên Công			8,5	Tám rưỡi	
4	20704102	Huỳnh Dũng			9	Chín	
5	20600346	Nguyễn Thanh Duy			8	Tám	
6	20704099	Nguyễn Thanh Duy			8	Tám	
7	20700464	Vũ Hải Dương			9	Chín	
8	20700575	Nguyễn Trường Đức			8,5	Tám rưỡi	
9	20704144	Nguyễn Long Hải			8,5	Tám rưỡi	
10	20704150	Vũ Văn Hải			8	Tám	
11	20704158	Bùi Trần Trung Hậu			9	Chín	
12	20704164	Mai Vĩnh Hiếu			9	Chín	
13	20600771	Phí Việt Hoàn			8	Tám	
14	20700846	Lê Vương Thanh Hoàng			7,5	Bảy rưỡi	
15	20700872	Huỳnh Ngọc Hoàn			8,5	Tám rưỡi	
16	20501110	Vương Hữu Huyền			8	Tám	
17	20704215	Nguyễn Trung Huyn			8,5	Tám rưỡi	
18	20704242	Đoàn Nguyễn Đăng Khoa			8,5	Tám rưỡi	
19	20704253	Nguyễn Trung Kiên			8	Tám	
20	20704262	Bùi Văn Linh			9	Chín	
21	20704278	Trần Nguyễn Phi Long			9	Chín	
22	20701356	Bùi Minh Lộc			9	Chín	
23	20701517	Hồ Thế Nam			8	Tám	
24	20701744	Nguyễn Thế Nhật			8,5	Tám rưỡi	
25	20701833	Nguyễn Thanh Phúc			9	Chín	
26	20702019	Nguyễn Thanh Sang			9	Chín	
27	20602022	Đình Hoàng Sĩ			7,5	Bảy rưỡi	
28	20702065	Phạm Thái Sơn			9	Chín	
29	20702310	Nguyễn Chí Thiện			9	Chín	
30	20702489	Trần Tín			8,5	Tám rưỡi	
Xem tiếp trang 2							

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, ngày 30 tháng 08 năm 2011

Xác nhận BM/Khoa



CB Chấm:



(Ký và ghi rõ họ tên)
GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

(Ký và ghi rõ họ tên)
Huỳnh Phước Hiền

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN HỌC

Số tín chỉ

Ngày thi

CBGD chính

Thi

Thực tập tốt nghiệp

Phòng thi

Chờ Phân Công CGBD

Học kỳ

2

Năm học

Mã MH

Nhóm - tổ

Tiết thi

Mã số CB

10-11

210302

01 -

0.9808

Tỉ lệ đánh giá: 100%

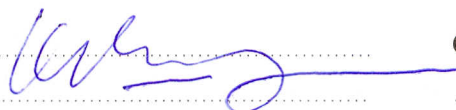
Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20702490	Trần Hữu Thương Tín			8,5	Tám rưỡi	
32	20602524	Trần Minh Tín			9	Chín	
33	20602568	Nguyễn Thanh Tông			8	Tám	
34	20702627	Nguyễn Trọng Trí			9,0	Chín	Thu
35	20702631	Trần Minh Trí			8,5	Tám rưỡi	
36	20702632	Trương Minh Trí			9	Chín	
37	20702882	Ngô Thiên Tú			9	Chín	
38	20504331	Lê Minh Văn			8,5	Tám rưỡi	
39	20603040	Ngô Thanh Vĩ			9	Chín	
40	20704619	Bùi Cát Vĩnh			8,5	Tám rưỡi	
Danh sách này có 40 sv. Ngày in 23/08/11 Đề nghị CGBD gửi kết quả chấm thi về PDT trước ngày 15/08/11							

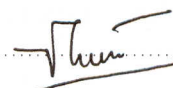
Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, ngày 30 tháng 08 năm 2011

Xác nhận BM/Khoa



CB Chấm:



(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

(Ký và ghi rõ họ tên)

Huỳnh Phước Hiền

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ 3** Năm học 10-11
Mã MH 210302
Nhóm - tổ 103 -
Tiết thi
Mã số CB

Tỉ lệ đánh giá: 100%

MÔN HỌC Thực tập tốt nghiệp
Số tín chỉ 3
Ngày thi / / Phòng thi
CBGD chính

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20700377	Nguyễn Công Duy			9	Chín	
2	20504168	Nguyễn Võ Anh Minh			7,5	Bảy rưỡi	
3	20602483	Ngô Văn Tiến			8,5	Tám rưỡi	

Danh sách này có 3 sv. Ngày in 23/08/11
Đề nghị CBGD gửi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 15/08/11

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, ngày 30 tháng 08 năm 2011

Xác nhận BM/Khoa

CB Chấm:

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

(Ký và ghi rõ họ tên)

Huỳnh Phú Hải